

CHƯƠNG

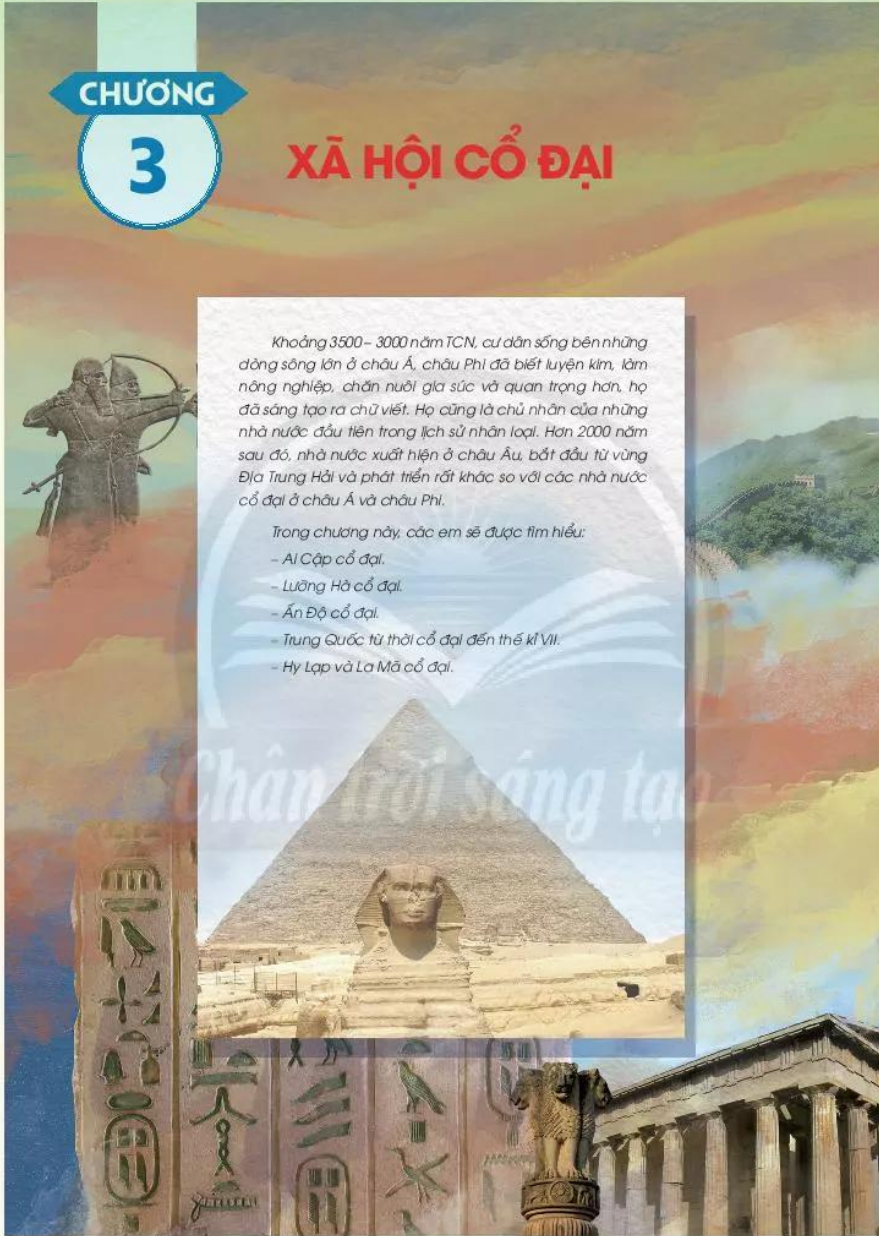
3

XÃ HỘI CỔ ĐẠI

Khoảng 3500 – 3000 năm TCN, cư dân sống bên những dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi đã biết luyện kim, làm nông nghiệp, chăn nuôi gia súc và quan trọng hơn, họ đã sáng tạo ra chữ viết. Họ cũng là chủ nhân của những nhà nước đầu tiên trong lịch sử nhân loại. Hơn 2000 năm sau đó, nhà nước xuất hiện ở châu Âu, bắt đầu từ vùng Địa Trung Hải và phát triển rất khác so với các nhà nước cổ đại ở châu Á và châu Phi.

Trong chương này, các em sẽ được tìm hiểu:

- Ai Cập cổ đại.
- Lưỡng Hà cổ đại.
- Ấn Độ cổ đại.
- Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.
- Hy Lạp và La Mã cổ đại.



KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Điều kiện tự nhiên của Ai Cập cổ đại.
- Quá trình thành lập nhà nước Ai Cập cổ đại.
- Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của cư dân Ai Cập cổ đại.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành Ai Cập cổ đại – mức độ biết và hiểu.
- Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập – mức độ hiểu.
- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập – mức độ biết.

2. Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

Câu hỏi 1, phần III (vận dụng kiến thức, trình bày quan điểm cá nhân về một vấn đề); Câu 3 trang 36 HS quan sát lớp học, kết hợp với kiến thức toán học tính toán chiều cao của lớp học với chiều cao của kim tự tháp Keops để hình dung ra sự kì vĩ, to lớn của kim tự tháp.

3. Hình thành những phẩm chất

Trân trọng những cống hiến mang tính tiên phong của nhân loại và bảo vệ những giá trị văn hoá của nhân loại.

Bài 6 AI CẬP CỔ ĐẠI (2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- * Nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập cổ đại.
- * Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập cổ đại.
- * Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập cổ đại.

"Tình danh thầy người, sông Nile vĩ đại! Người đến từ đất và mang đến sự sống cho Ai Cập". Đó là những dòng thơ bắt đầu trong một bài thơ cổ ngợi ca dòng sông gắn với sự phát sinh và phát triển của nền văn minh Ai Cập. "Ai Cập là lòng phàm của sông Nile". Không có sông Nile sẽ không có Ai Cập như chúng ta được biết ngày nay.

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

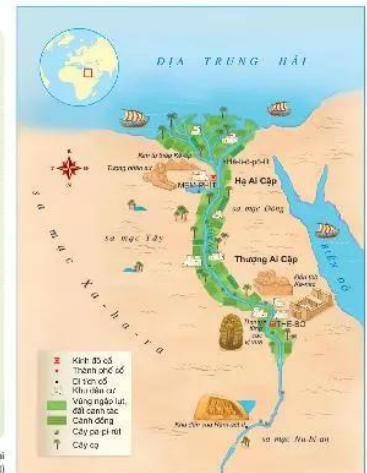


- Sông Nile đem lại những thuận lợi gì cho người Ai Cập cổ đại?
- Quan sát lược đồ 6.1 và hình 6.3, em hãy cho biết chi tiết nào trong hai chi tiết trong hình dưới đây được dùng để diễn tả hoạt động đi thuyền xuôi dòng Ai Cập xuống Hạ Ai Cập. Li giải sự lựa chọn của em?



6.1 Lược đồ Ai Cập cổ đại (khoảng 3000 TCN – 30 TCN)

32



HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

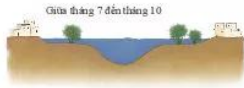
Hoạt động 1:

- **Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử** (giải mã lược đồ Ai Cập cổ đại – điều kiện tự nhiên, các kinh đô và thành phố cổ của lịch sử Ai Cập cổ đại, các khu đền tháp quan trọng; giải mã hình 6.2 để hiểu rõ sông Nile tác động thế nào đến đời sống sản xuất nông nghiệp của người dân; giải mã hình 6.3 để hiểu khái niệm thuyền xuôi dòng trên sông Nile và ngược dòng trên sông Nile, tạo hình ảnh trong trí nhớ HS về giữa một vùng sa mạc mênh mông, có một dòng sông mang đến phù sa, thủy sản, cây papyrus,... Những điều kiện thuận lợi cho một nền văn minh biệt lập).

Ai Cập cổ đại nằm ở phía đông bắc châu Phi, là vùng đất dài nằm dọc hai bên bờ sông Nin. Phía bắc là vùng Hạ Ai Cập, nơi sông Nin đổ ra Địa Trung Hải. Phía nam là vùng Thượng Ai Cập với nhiều núi và đồi cát. Phía đông và phía tây giáp sa mạc.

Sông Nin mang đến nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp của Ai Cập cổ đại.

Hàng năm, từ tháng 7, mực nước sông Nin dâng cao, nước lũ tràn lên hai bên bờ.



Tháng 10, nước sông bắt đầu rút, để lại những lớp đất phù sa màu đen. Người Ai Cập cổ đại hành công gieo trồng lúa mì.



Từ tháng 3, cư dân bắt đầu thu hoạch và tích trữ lúa mì, đảm bảo nguồn lương thực.



Việc gieo trồng lúa mì của người Ai Cập cổ đại phụ thuộc vào lũ trên sông Nin.



Sông Nin còn là tuyến đường giao thông chủ yếu giữa các vùng. Dựa vào hướng chảy xuôi dòng từ nam đến bắc của sông, người Ai Cập di chuyển và vận chuyển nguyên liệu, hàng hoá từ Thượng Ai Cập xuống Hạ Ai Cập. Khi di chuyển ngược dòng nước, họ tận dụng sức gió thổi từ biển vào, đẩy thuyền buồm đi từ Hạ Ai Cập về Thượng Ai Cập dễ dàng hơn.

Tranh tường lăng mộ Nebamun (Nebamun), Thebes (Thebes), 1350 TCN. Thuyền đi xuôi theo dòng sông Nin, hai bờ là những bụi cây pa-pi-rút (papyrus).

33

KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

- Gợi ý 1: GV dùng phần dẫn nhập trong sách để dẫn dắt HS: yêu cầu HS đọc, trả lời các câu hỏi liên quan đến phần dẫn nhập.
- Gợi ý 2: GV tổ chức cho HS đưa ra ý kiến của mình về một số nội dung liên quan đến bài học, sau đó dẫn nhập vào bài.
Ví dụ: xem hình hoặc xem một đoạn video clip về kim tự tháp ở Ai Cập.
 - + Hình dưới đây có tên gọi là gì? – HS trả lời.
 - + Em có biết đất nước nào có nhiều kim tự tháp không? (nếu dùng clip sẽ cắt phần âm thanh nhắc đến tên nước Ai Cập).
 - + Em có muốn được đến đây tham quan công trình này không?
- Gợi ý 3: GV cho HS giải mã ô chữ có từ khoá gợi mở về đất nước sẽ được học: kim tự tháp, sông Nile, giấy papyrus, xác ướp,... và dẫn vào bài học.

- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.
- GV cho HS quan sát bản đồ của Ai Cập cổ đại, hướng sự chú ý của các em vào sông Nile chảy giữa một vùng sa mạc mênh mông. Đặt vấn đề để HS thảo luận: Ai Cập nhận nước từ đâu? Sau đó giúp HS hiểu khái niệm Thượng Ai Cập (nằm trên vùng đất cao hơn) và Hạ Ai Cập (vùng đất thấp hơn, sát với biển). Gợi ý trả lời: nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, nguồn lương thực, thuỷ sản, tuyến đường giao thông chủ yếu.

Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.

- Chữ tượng hình 1 diễn tả hoạt động đi thuyền từ Thượng Ai Cập đến Hạ Ai Cập vì dòng chảy sông Nile từ nam đến bắc – từ Thượng Ai Cập xuống Hạ Ai Cập và đổ ra Địa Trung Hải. Như vậy thuyền đi xuôi dòng, dùng sức nước, không dùng buồm.
- Chữ tượng hình 2 diễn tả hoạt động đi thuyền từ Hạ Ai Cập đến Thượng Ai Cập vì hướng gió thổi trên sông Nile là từ bắc đến nam, gió thổi từ Địa Trung Hải vào, thuyền sẽ căng buồm để lợi dụng sức gió. Nếu thuyền không căng buồm sẽ đi ngược dòng chảy, làm việc đi lại khó khăn.
- Chính nhờ nắm được những đặc tính từ hướng dòng chảy và hướng gió của sông Nile nên việc đi lại trên sông Nile của cư dân Ai Cập rất dễ dàng. Giao lưu, trao đổi giữa các vùng thuận lợi, thúc đẩy văn minh phát triển.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hoạt động 1: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

Để HS tự trình bày quá trình thành lập nhà nước Ai Cập. GV nên gợi ý như sau:

Bước 1: đưa ra những vấn đề để HS chú ý khi làm việc với tư liệu và đoạn văn bản.

- Cư dân Ai Cập cổ đại cư trú ở đâu?
- Họ sống riêng lẻ từng gia đình hay trong một cộng đồng? Họ tập hợp thành hai vùng cư trú chủ yếu là vùng nào?
- Tại sao phiến đá Namer lại cho chúng ta ít nhiều những thông tin về quá trình thống nhất này? (Hình ảnh vua Namer đội cả hai vương miện).

Bước 2: Gợi ý câu trả lời: Cư dân Ai Cập cổ đại cư trú ở vùng lưu vực sông Nile. Họ sống theo từng công xã, gọi là Nôm. Từ thiên niên kỉ IV, các Nôm miền Bắc hợp thành Hạ Ai Cập, các Nôm miền Nam hợp thành Thượng Ai Cập. Khoảng năm 3000 TCN, vua Namer, hay vua Menes theo huyền thoại, đã thống nhất Thượng và Hạ Ai Cập. Nhà nước Ai Cập ra đời.

Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ biết.

Bước 1: GV kể cho HS nghe về phiến đá Namer trên cơ sở phần em có biết.

Bước 2: Gợi ý những chi tiết nào nói lên chiến tranh (Hình ảnh người đàn ông chỉ tay vào một người đang quỳ xuống bên dưới – mặt 1, hình ảnh người đàn ông dẫn đầu một hàng quân có vũ khí – mặt 2).

II. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP NHÀ NƯỚC AI CẬP CỔ ĐẠI



Đưa vào hình 6.4 và thông tin ở phần II, em hãy:
– Trình bày quá trình thành lập nhà nước Ai Cập.
– Quá trình thống nhất nhà nước Ai Cập bằng chiến tranh được thể hiện như thế nào trên phiến đá Na-mơ?



Em có biết?

Phiến đá Na-mơ (niên đại 3200 TCN – 3000 TCN) có hai mặt, diễn tả chiến thắng của vua Na-mơ với sự ủng hộ của thần Hô-rút (Horus), vị thần bảo hộ của các pha-ra-ông (pharaoh), biểu hiện là chim ưng. Hình ảnh vua Na-mơ đội cả hai vương miện (vương miện Thượng Ai Cập ở mặt 1, sử liệu cho biết là màu đỏ; vương miện Hạ Ai Cập ở mặt 2, sử liệu cho biết là màu đen), diễn tả sự thống nhất Thượng và Hạ Ai Cập trong quá trình thành lập nhà nước Ai Cập cổ đại.



6.4 Phiến đá Na-mơ, 64 cm x 42 cm, khắc tên vua Na-mơ, Thượng Ai Cập

34

III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU



Trong các thành tựu văn hoá của người Ai Cập, em có ấn tượng với thành tựu nào nhất? Tại sao?
– Tại sao hình học lại phát triển ở Ai Cập cổ đại?

Chữ viết

Người Ai Cập cổ đại dùng hình vẽ để biểu đạt ý niệm, suy nghĩ, về sau cải tiến theo hướng đơn giản hoá, chỉ lấy một phần điển hình của sự vật để tạo nên chữ. Họ khắc chữ tượng hình trên những phiến đá, sau nhờ có giấy làm từ cây pa-pi-rút (một loại cây sậy mọc ven bờ sông Nile), họ đã lưu trữ được lượng lớn thông tin.



6.5 Bảng đá khắc chữ tượng hình, niên đại 2332 TCN – 2287 TCN

Toán học

Hàng năm, nước sông Nile dâng cao khiến ranh giới giữa các thửa ruộng bị xoá nhoà, nên mỗi khi nước rút, người Ai Cập cổ đại phải tiến hành đo đạc lại diện tích. Vì vậy, họ rất giỏi về hình học. Những hiểu biết này là cơ sở để họ xây dựng những kim tự tháp kì vĩ.

Kiến trúc và điêu khắc

Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất của Ai Cập là các kim tự tháp, tập trung nhiều nhất ở Mem-phit (Memphis), nơi có kim tự tháp Kê-ốp (Cheops), Thung lũng các vị Vua và khu đền tháp của vua Ram-sét II (Ramset II) thuộc phía nam Ai Cập ngày nay. Kim tự tháp Kê-ốp, một kì quan của thế giới cổ đại, có chiều cao khoảng 147 m, được tạo nên từ hơn 2 triệu phiến đá, phần lớn các phiến đá nặng từ 2,5 đến 4 tấn, đặc biệt những phiến đá xây dựng phần móng nặng hàng chục tấn.



6.6 Kim tự tháp Kê-ốp (Ai Cập)

35

Nhiều tác phẩm được coi là báu vật của nghệ thuật nhân loại như tượng bán thân nữ hoàng Nê-phéc-ti-ti (Nefertiti), phiến đá Na-mơ, mặt nạ bằng vàng của vua Tu-tan-kha-mun (Tutankhamun),...



6.9 Tượng bán thân Nữ-phéc-ti-ti, 1345 TCN



6.8 Mặt nạ vua Tu-tan-kha-mun, 1323 TCN

Y học: Kĩ thuật ướp xác

Người Ai Cập không chỉ tin vào thần linh mà còn tin vào sự bất tử của con người. Họ ướp xác để đợi linh hồn tái sinh và xây kim tự tháp để cất giữ xác ướp. Nhờ ướp xác nên họ rất giỏi về giải phẫu học, biết rõ các bộ phận cơ thể người. Việc sử dụng tinh dầu thực vật trong quá trình ướp xác đã đem đến cho họ kiến thức về các loại thuốc bằng thảo mộc, tinh dầu,...



6.9 Xác ướp được tìm thấy ở The-ba, 945 TCN – 716 TCN



LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Em hiểu thế nào về câu nói của sử gia Hy Lạp cổ đại Hê-rô-đốt (Herodotus): "Ai Cập là quà tặng của sông Nile"?
2. Sự ra đời của nhà nước Ai Cập cổ đại dựa trên cơ sở nào?

Vận dụng

3. Giả sử lớp học của em có chiều cao 3 m, em hãy cùng các bạn trong lớp tìm hiểu xem chiều cao của kim tự tháp Kê-ốp gấp bao nhiêu lần chiều cao của lớp học?

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Câu 1.

Bước 1: GV giải thích cho HS ý nghĩa của từ "quà" hay "tặng phẩm" trong câu nói nổi tiếng của Herodotus và cho HS hiểu ý nghĩa đầy đủ của câu nói đã trở thành ngạn ngữ trước khi vận dụng vào bài học: Sông Nile tạo nên Ai Cập dâng tặng cho con người.

Bước 2: GV đọc cho HS nghe phần dẫn nhập (trang 32) hoặc lưu ý các em chú ý phần dẫn nhập nếu giao bài về nhà làm. Phần dẫn nhập sẽ tạo cảm xúc và gợi ý kiến thức cho các em hoàn thành câu trả lời: Sông Nile mang đến sự sống cho Ai Cập trong quá khứ, hiện tại và cả tương lai. Lời dặn của Herodotus cách đây hơn 2000 năm vẫn còn nguyên giá trị (Nêu cụ thể ví dụ: phù sa màu đen màu mỡ cho lúa mì, con đường giao thông quan trọng, thủy sản).

Câu 2. HS tìm câu trả lời trên cơ sở hoạt động phần I (dựa trên sự thống nhất Thượng Ai Cập và Hạ Ai Cập).

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

Hoạt động 1: Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học – mức độ hiểu.

Trước khi triển khai hoạt động này, GV cần cho HS thiết kế sơ đồ tư duy các thành tựu tiêu biểu của văn hoá Ai Cập cổ đại theo mẫu sau:



Sau khi tìm hiểu xong các thành tựu văn hoá, GV tổ chức hoạt động này cho HS. HS trả lời bất cứ thành tựu nào cũng được, quan trọng là các em giải thích được tại sao các em có ấn tượng với thành tựu đó (GV cần định hướng cho HS về cách giải thích hướng tới ý nghĩa ứng dụng – thành tựu đó vẫn có những đóng góp cho hiện tại, ví dụ kim tự tháp và những tác phẩm nghệ thuật của Ai Cập cổ đại là một nguồn thu lớn của Ai Cập ngày nay trong ngành du lịch,... Tuy nhiên, vì câu hỏi là "thành tựu HS có ấn tượng", một câu hỏi mở với HS nên các em có thể chọn và giải thích theo cách riêng, GV lưu ý cách giải thích hợp lí).

Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

GV cho HS đọc thông tin và quan sát bản đồ để trả lời câu hỏi. Gợi ý: Hằng năm, nước sông Nile dâng cao khiến ranh giới giữa các thửa ruộng bị xoá nhoà, nên mỗi khi nước rút, người Ai Cập cổ đại phải tiến hành đo đạc lại diện tích. Vì vậy, họ rất giỏi về hình học.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG (tt)

Câu 3. (Vận dụng)

Gợi ý trả lời: HS thực hiện phép tính chia, $147/3 = 49$ lần.

GV yêu cầu HS phát biểu cảm nghĩ về độ kì vĩ của kim tự tháp, sự tài ba của những con người cổ đại khi xây dựng kim tự tháp trong thời kì công cụ thô sơ, không có máy móc.

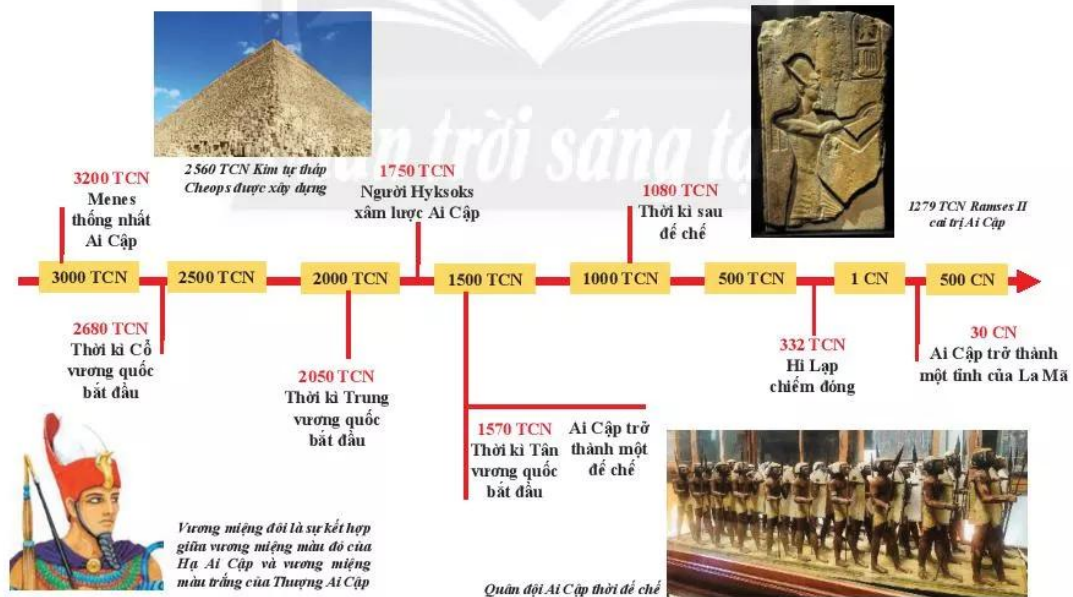
LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

Hình thành năng lực chung

GV tham khảo bảng năng lực chung trong phần hướng dẫn sử dụng SGK và tùy theo tổ chức hoạt động trên lớp để giúp HS đạt được năng lực chung có liên quan. Riêng bài này, GV có thể góp phần hình thành năng lực chung Tự chủ và tự học (Thích ứng với cuộc sống) qua việc HS biết liên hệ thực tiễn về vai trò của nguồn nước, đất đai đối với sự phát triển của những cộng đồng dân cư và với cá nhân.

Kiến thức bổ trợ cho GV

1. GV có thể mở rộng về lịch sử nhà nước Ai Cập cổ đại qua cây sơ đồ



LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN (tt)

2. Phiến đá Rosetta, phiến đá giúp các nhà khoa học khám phá cách đọc chữ tượng hình cổ

Năm 1798, đoàn quân viễn chinh của Napoleon xâm lược Ai Cập, tại làng Rosetta, binh lính Pháp đã phát hiện ra phiến đá Rosetta. Năm 1822, một nhà ngôn ngữ học người Pháp là J. Champollion đã đọc được tất cả những chữ viết trên phiến đá và giải mã thành công chữ tượng hình Ai Cập nhờ phát hiện ra cả 3 đoạn văn trên phiến đá được viết bằng chữ Hy Lạp, chữ Ai Cập cổ và chữ tượng hình Ai Cập và ba đoạn văn này đều nói về cùng một nội dung



3. Giải mã bí ẩn về cái chết của vua Tutankhamun

Lăng mộ vua Ai Cập Tutankhamun (1341 TCN – 1323 TCN) được phát hiện năm 1922. Khi mở quan tài ra, xác ướp vẫn còn nguyên vẹn.

Theo các văn bản của Ai Cập cổ đại, Tutankhamun chết vào năm 19 tuổi sau khi trị vì 9 năm. Tại sao ông vua này lại chết khi còn rất trẻ, liệu có phải ông ấy bị giết chết không?

Khám nghiệm xác ướp lần đầu tiên vào năm 1924, các nhà khảo cổ học phát hiện Tutankhamun cao 1,68 m, cơ thể gầy gò, hàm trái có một vết cắt, xương sống bị cong nên dáng đi của ông có thể hơi gù.

Năm 1968, kết quả chụp X-quang cho thấy: Xác ướp có một vết thương ở má trái, hơi bị hở hàm ếch và có vài mảnh xương trong khoang não. Nghi vấn đặt ra: Liệu có ai đó đã dùng vật nặng đánh mạnh vào đầu, giết chết vị vua này?

Nửa thế kỉ trôi qua, vào năm 2005, máy chụp cắt lớp CT Scan của y khoa hiện đại chụp ra 1700 hình ảnh từ xác ướp, giúp phục dựng lại khá chính xác khuôn mặt vua Tutankhamun, phát hiện thêm bàn chân bên trái bị gãy rất nặng và bị nhiễm trùng trước khi chết.

Năm 2010, dựa trên kết quả giám định DNA từ xương, răng của xác ướp, các nhà khoa học đã đi đến kết luận: Cha mẹ của vua Tutankhamun là anh em cùng huyết thống, đó là nguyên nhân gây ra lỗi gen – hở hàm ếch, chân vòng kiềng, gây nhiễm trùng xương ở bàn chân trái. Ông vua này còn bị bệnh sốt rét. Đó là những nguyên nhân dẫn đến cái chết của Tutankhamun.



Gương mặt của Tutankhamun trước và sau khi được phục dựng